

Số: 24/2022/QĐST-HNGĐ

Thái Thụy, ngày 24 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 33/2022/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2022 giữa:

* Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 19xx

* Bị đơn: Anh Nguyễn Bá D, sinh năm 19xx

Cùng nơi cư trú: huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

- Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình. Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo Đxã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Bá D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Bá D thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Bá D có hai con chung là Nguyễn Bá Phúc Đ, sinh ngày 01/5/2012 và Nguyễn Thị N D1, sinh ngày 08/01/2016. Sau khi ly hôn giao cho chị N được nuôi dưỡng cháu D1, giao cho anh D nuôi dưỡng cháu Đ. Về việc cấp dưỡng nuôi con chung các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị N, anh D được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở. Chị N và anh D được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và mức cấp dưỡng nuôi con chung khi cần thiết.

2.3 Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4 Về án phí: Chị Nguyễn Thị N tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Đối trừ với số tiền 300.000 đồng chị N đã nộp tạm ứng theo biên lai số: 0004081 ngày 02/3/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thái Thụy sang tiền án phí và trả lại chị N 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Thái Thụy;
- Chi cục THADS huyện Thái Thụy;
- UBND xã S, huyện Thái Thụy;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Văn Vương